

Bản án số: 06/2019/HS-ST  
Ngày 07-3-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẠC LIÊU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Phan Công Trí**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

**Bà Dư Thị Út.**

**Bà Khuru Liên Dung.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông **Mai Chí Nguyễn** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

**Dương Thị Trúc V**, sinh năm 1992 tại An Giang.

Nơi cư trú: ấp Tân Thạnh, xã Tân Trung, huyện PT, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Á, sinh năm 1962 và bà Võ Thị L, sinh năm 1966; chưa có chồng con; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ ngày 05/10/2018; tạm giam ngày 08/10/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố B (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 23 giờ ngày 04/10/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Dương Thị Trúc V gọi điện cho người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma túy. Người thanh niên này hẹn V đến đoạn đường vắng gần chợ phường 5, thành phố B. V đến và mua 03 viên ma túy (thuốc lắc) với giá 900.000đ. Sau đó, V nhờ người bạn tên S (không rõ họ tên, địa chỉ) chở đến quán Karaoke Tiến Tới, khóm 2, phường 2, thành phố B để thuê phòng sử dụng ma túy. Lúc 01 giờ ngày 05/10/2018, V đến

quán Karaoke Tiên Tới, đang đứng ngoài hành lang thì bị Công an thành phố B bắt quả tang, thu giữ 03 viên bột dạng nén hình tròn, màu xanh, mỗi viên đều có một mặt in chữ “L,V” lồng vào nhau và mặt còn lại có một đường thẳng dạng lõm, có đường kính 0,9cm, độ dày 0,4cm, nghi là ma túy và 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, trên điện thoại có chữ Nokia.

- Phiếu xét nghiệm miễn dịch của Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu, đối với Dương Thị Trúc V, ngày 05/10/2018: xác định Dương Thị Trúc V, dương tính với chất Methamphetamine – MET và Methylenedioxymethamphetamine – **MDMA** (Ecstasy, Thuốc lắc).

- Kết luận giám định số 620/KL-PC09, ngày 05/10/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: *Ba viên nén tròn màu xanh, đường kính 0,9cm, độ dày 0,4cm, một mặt có in chữ “L,V” lồng vào nhau, mặt còn lại có một đường thẳng dạng lõm, gửi giám định được niêm phong, có chữ ký của Điều tra viên Lê Trung Kiệt, chữ ký tên Dương Thị Trúc V, là ma túy, khối lượng 1,0188 gam, loại MDMA.*

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSTPBL ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Dương Thị Trúc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Dương Thị Trúc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Thị Trúc V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Tịch thu và tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,6072gam. Trả lại cho bị cáo Dương Thị Trúc V 01 điện thoại di động.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Dương Thị Trúc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Dương Thị Trúc V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Thị Trúc V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thị Trúc V tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/10/2018, đồng thời phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Dương Thị Trúc V là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 00 giờ 40 phút, ngày 05/10/2018, tại quán Karaoke Tiến Tới số 121, đường Cao V Lầu, khóm 2, phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu kết hợp cùng Công an phường 2, thành phố B bắt quả tang Dương Thị Trúc V có hành vi tàng trữ trái phép 1,0188gam ma túy, loại MDMA, nhằm mục đích để sử dụng.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Dương Thị Trúc V có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý; ai có hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện tội phạm. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác như: Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản, Cướp giết tài sản,... nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích, đồng thời còn mang tính chất răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Thị Trúc V đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,6072gam theo quy định tại c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên giao trả lại theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Thị Trúc V, Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng là có căn cứ.

Đối với người thanh niên bán ma túy và người tên S, chưa xác định được nhân thân, chưa làm việc được, giao Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án..

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị Trúc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Thị Trúc V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 05/10/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,6072gam.

Trả lại cho bị cáo Dương Thị Trúc V 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, mặt trước và sau điện thoại có chữ NOKIA.

*(Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2019).*

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Dương Thị Trúc V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2019).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. B;
- Nhà Tạm giữ Công an Tp. B;
- Công an Tp. B;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**Lê Phan Công Trí**